

VÀI SUY NGHĨ VỀ “CHỊ CHẾT”

Xưa nay thiên hạ vẫn chúc nhau sống lâu, hạnh phúc, sức khỏe, vinh hoa, phú quý, chứ không ai nhắc nhau rằng một ngày qua đi là một ngày tiến gần cái chết hơn, vậy hãy sẵn sàng.

Cái chết là một Sự Thật, nhưng không ai ưa thích sự thật đó. Trong thập niên '80, khi còn ở Việt Nam, tôi được tham dự một đám cưới Công Giáo tại Tân Thanh, Bảo Lộc. Ông chủ hôn đại diện nhà gái đã mời quan khách đọc ba kinh Kính mừng cầu cho đôi tân hôn được phúc lộc chan hòa, nhưng ông xin mọi người chỉ đọc nửa trên của lời kinh này mà thôi. Vốn chậm hiểu nên tôi không biết dụng ý của ông, thì được một người giải nghĩa rằng ông muốn tránh câu “khi nay và trong giờ *lâm tử*,” bởi vì chú rể tên là Lâm, và tử nghĩa là chết, *lâm tử* là chú rể Lâm chết !!! Bài kinh này nửa Việt, nửa Hán nôm, vì vậy phải hiểu chữ “lâm tử” là “trong giờ chết”. Các bản tiếng La-tinh, Pháp, Anh ... đều dùng chữ “trong giờ chết” Bởi vì cứ kiêng cái kiểu này thì chú Lâm này sẽ không bao giờ dám đọc kinh Mân Côi nữa. Cái lấu cá vặt, khôn lỏi này chỉ có ở những “vị” nông cạn nhưng cứ tưởng là mình tinh ý lắm! Thật đáng buồn làm sao cái lỗi cầu nguyện nửa nạc, nửa mỡ bầy!

Kitô hữu hoàn vũ đều biết câu, *Sinh ký tử qui, sống gửi thác về...* nhưng ai cũng muốn né tránh sự trở về đó càng nhiều càng tốt. Bài thơ dụ ngôn của La Fontaine kể chuyện một lão tiều phu, quanh năm suốt tháng kiếm ăn ở ven rừng, trời lạnh cũng như trời nóng, “lúc mạnh khỏe cũng như lúc yếu đau”, bao giờ cũng chỉ có một mình một bóng, không bạn bè thân thích... Thét rồi chán cảnh đời tân khổ, đa thọ đa nhục, ông ném bó củi trên vai ngày càng nặng với tuổi đời chông chất, ngồi xuống đất kêu gọi thần chết đến giải thoát cho ông... Thần đến hỏi ông cần có việc chi, thì ông yêu cầu thần giúp đặt lại bó củi lên vai cho ông về tới nhà...

Những năm nội chiến triền miên, người Việt chúng ta đã chứng kiến không biết cơ man nào những cái chết, những giờ chết, những nơi chết không thể tưởng tượng... Ghi danh nhập ngũ là chấp nhận cái chết. Vợ tiễn chồng ra trận tuyến là ngầm chấp nhận cái chết của người thân bất cứ lúc nào, tuy nhiên khi nhận được hung tin thì bàng hoàng không muốn chấp nhận. Chúng ta vẫn sợ cái chết hơn bao giờ. Theo kinh nghiệm bản thân thì “đạn tránh mình chứ mình không tài nào tránh đạn được!” Hồi Tết Mậu thân tôi làm trưởng toán liên lạc VN bên cạnh Sư Đoàn Mãnh Hồ (Đại Hàn) đóng tại Qui Nhơn thì được Tư Lệnh Sư Đoàn cho nghỉ phép 10 ngày tại Sài Gòn. Lúc đó VC đánh lừa dân rằng chúng hưu chiến trong ngày Tết nên chúng len lỏi vào Sài Gòn và bắt đầu đánh phá đúng đêm 30 rạng mùng 1 Tết. Tôi đứng trong nhà, đang mở tủ sắt tìm một tài liệu, thì một viên đạn bay ngang hông. Nếu tôi không mở tủ sắt phía tay mặt thì đạn đạo đã đánh trúng hông trái của tôi rồi!...

Có lẽ là khi sống thì sướng khổ, giàu nghèo, chúng ta đều nhận thấy cả, nhưng chết là gì thì không ai biết.

Hội Thánh Công Giáo một năm hai lần nhắc nhở tín hữu hãy suy gẫm về màu nhiệm sự chết. Lần thứ nhất là vào Thứ Tư Lễ Tro hồi đầu năm. Linh mục xức tro lên đầu tín hữu và nhắc nhở họ “Hãy nhớ mình là bụi tro, và sẽ trở lại bụi tro. Lần thứ hai là vào cuối năm, tháng 11, Giáo Hội kính các thánh nam nữ trên trời, (1-11) những người đã chết trong ơn nghĩa Chúa và đang hưởng phúc trường sinh. Giáo Hội cũng nhắc nhở chúng ta nhớ đến các linh hồn nơi luyện ngục, (ngày 2 tháng 11) những người đã chết cũng trong ơn nghĩa Chúa nhưng chưa được trọn lành nên còn phải chịu xa cách Chúa một thời gian, và đang cần được thanh luyện và nhờ lời cầu nguyện của chúng ta.

Lạy Chúa Trời, Thiên Chúa chúng con,
Ca tụng Ngài trên đất Si-on...
Chúa là Đấng nghe lời cầu khẩn,
Mọi phàm nhân sẽ đến với Ngài,
Với tâm thân mang đầy tội ác...
Nhưng Chúa đã rộng tình tha thứ hết !

(T.V. 64: 2-4)

Ngày xưa, thầy giáo của chúng tôi nói, ta không thể hiểu nổi các màu nhiệm, nhưng ta phải xin ân sủng để chấp nhận những màu nhiệm này. Hãy suy gẫm các màu nhiệm Mân Côi... Khởi đầu là năm Sự Vui, tận cùng bằng năm Sự Mừng, nhưng ở giữa là năm Sự Thương. (sau này còn thêm 5 sự Sáng) Hãy cố gắng sống thật năm sự thương, với trí tuệ, linh hồn và thể xác luôn hướng về / và chuẩn bị cho cuộc sống mai sau. Chúng ta biết rõ 'Không có ai lột da để sống đời được'. Đôi khi chúng ta tưởng mình đang sống, nhưng thật sự mình đã chết... chết trong linh hồn.

Bận rộn tới ngày, còn thì giờ đâu mà nghĩ đến đời sống nội tâm, chuyện bên kia ... thế giới ?! Nhưng Chúa nhắc nhở Martha, "*Martha, Martha, con lo lắng thái quá ! Chỉ có một chuyện cần thiết mà thôi. Maria đã chọn phần tốt nhất...*" (Lk. 10: 41-42)

Không phải Chúa bác bỏ công việc của Martha. Chúa đã cho ta một thân xác, Chúa dư biết thân xác ấy cần được nuôi dưỡng, cho nên vấn đề làm lụng kiếm tiền... nấu nướng, ăn uống là chuyện cần thiết. Khi khách đến nhà, nhất là Thượng Khách, không thể đãi bằng những món ăn tầm thường, nhưng phải là những món sơn hào hải vị, những món tốn nhiều công sức, nhiều nghệ thuật mới hoàn thành được - càng hiếm, càng đắt, càng khó thực hiện, càng tăng thêm lòng tôn kính.

Đức Giêsu không trách Martha chuẩn bị cơm nước cho Ngài và đoàn tùy tùng các môn đệ, (chúng ta ai mà không làm như vậy khi trong nhà có một vị thượng khách mà chúng ta kính yêu hơn hết mọi sự ?) nhưng Chúa muốn nhắc nhở Martha rằng Thức Ăn trường sinh bắt từ từ trời ban xuống, thức ăn không có gì sánh nổi **hiện đang ở trong nhà chị**, tại sao chị không nhận ra. Trái lại, chị đặt nặng lo lắng vào một bữa ăn trần tục - bất chấp cái đắt tiền và công phu của nó - nên đã coi cái thứ yếu là chính yếu, và coi cái chính yếu là thứ yếu. Cái chính yếu là đích điểm của cuộc sống hiện tại, tức là cuộc sống mai sau. Có thể Martha coi nhẹ thân phận nữ nhi, cũng giống như người đương thời coi việc học hành là việc của nam giới không phải của nữ nhi nên chị đã vô ý thức nhờ Chúa bảo Maria xuống bếp giúp mình một tay chẳng?

Nhưng khi bị trách cứ như vậy, nếu là Martha thì chúng ta phản ứng như thế nào? Có thể chúng ta buồn vì Chúa "không hiểu" (!) lòng kính mến vô cùng tận của chúng ta đối với Ngài, khiến Ngài hờ hững với công lao và lòng thành của chúng ta chẳng. Có thể chúng ta giận Maria, hoặc tệ hơn ganh tị với Maria, lười biếng, chỉ biết ngồi đó nhìn Chúa mà còn được bênh vực !!! Nỗi buồn đó đi theo chúng ta vào xô bếp. Ôi, giờ phút cực kỳ đen tối trong linh hồn, khả dĩ làm cho ta nổi loạn. Thôi, dẹp ... không nấu nướng gì nữa ! Những giờ phút đen tối như vậy không thiếu trong chốn chợ đời. Những lời nói, ý nghĩ cay cú như "không làm thì lấy gì mà ăn. Cứ cầu xin mãi đi rồi Chúa đem thức ăn đến cho" ?!!

Maria và Martha, theo thiên ý là hai trạng thái mọi Kitô hữu cần phải có trong cuộc hành trình về nhà Chúa. Một cuộc sống chiêm niệm hướng về thiên quốc, một cuộc sống hành động chuẩn bị cho ngày về thiên quốc, **sùng đạo** kết hợp với **hành đạo** gói trọn trong **học đạo**. Lúc nào ta cũng phải nhìn vào cứu cánh. Phương tiện nào cũng phải nhằm đạt đến cứu cánh đó. Thái độ của Martha chỉ cần thay đổi một chút là sẽ tốt đẹp gấp đôi... Martha có thể cứ nấu bếp, nhưng vẫn

lắng nghe lời Chúa, không trách cứ em mình. Sở dĩ Martha phải nấu bếp chỉ vì lo lắng sức khỏe cho Thầy, chứ một lời của Thầy giá trị gấp trăm ngàn lần những bữa tiệc linh đình nhất... Sau giờ giảng dạy, Maria sẽ hầu bàn, rửa chén, lau nhà để Martha có trọn thì giờ ngồi tiếp Chúa trong và sau bữa ăn!

Trong giây phút cực kỳ đen tối trong xó bếp sau khi bị quở trách, Martha có nhận ra lòng yêu thương vô bờ bến của Chúa đối với chị không?... và chị có thầm cảm tạ Chúa đã tặng chị một bài học quý báu không? Lời Chúa, dù khen hay chê, không dành cho riêng chị mà là lời nhắn nhủ cho mọi thế hệ mai sau. *Thầy chỉ ở với anh em một thời gian ngắn, chứ không ở ... mãi đâu... Hãy lợi dụng ánh sáng mà tìm lối về nhà Cha.* (Xem Jn. 12: 8, 35) Ánh sáng một ngày kia sẽ tắt...

Trình nữ chờ đón lang quân mô tả trong kinh thánh là hình ảnh của linh hồn không vương bụi trần, lúc nào cũng chờ đợi ngày Đức Chúa giáng lâm... ngày riêng mình gặp Chúa hoặc ngày thiên hạ chịu phán xét. Dù ngày nào chẳng nữa thì linh hồn cũng phải toàn bích như cô dâu trinh trong. Đời sống trần thế của chúng ta là thời gian chuẩn bị cho ngày đó cũng như khi cô dâu trang điểm chờ đón Lang Quân. Khi thánh Phaolô so sánh thân xác với thân khí không phải ngài muốn đối kháng thân xác với linh hồn, mà phần xấu xa là thể xác, nhưng ngài có ý nói đến con người cũ khi chưa có Đức Kitô, đối với con người mới khi có Đức Kitô. Mỗi ngày hãy dùng chân lại để kiểm điểm mọi hành vi, mọi lời nói, mọi việc làm để sửa đổi, để hoán cải, để khước từ... để chết cho tội lỗi và để mời Chúa đến sống trong ta.

*Ba vạn sáu ngàn ngày là mấy,
Kiếp phù sinh trông thấy những nực cười...*

Khách du lịch, dù dọc đường được ngoạn cảnh đẹp đến đâu nhưng tâm trí lúc nào cũng đặt ở nơi đến. Sự hài lòng của lực sĩ chạy đua chỉ đạt tới cực độ khi chạm được vào sợi băng giăng ngang mức đến. Bao nhiêu công khó tập dượt, bao nhiêu cố gắng hy sinh chỉ nhắm đến giây phút ngừng ngui đó mà thôi!

Trong thư thứ nhất gửi tín hữu Côrintô, thánh Phaolô viết, *Đức Kitô đã trỗi dậy từ cõi chết, mở đường cho những ai đang an giấc ngàn thu... Nếu kẻ chết không trỗi dậy thì chúng ta cứ ăn chơi phè phỡn đi, vì ngày mai chúng ta sẽ chết.* (1Cr. 20, 32)

Suốt cuộc đời trần thế, Đức Giêsu không hề quên lãng mục đích tối hậu sứ mạng của Ngài. Ngay khi còn là một thiếu niên, Ngài đã tuyên bố, *Cha mẹ không biết con phải ở trong nhà của Cha con hay sao? Có bản dịch Cha mẹ không biết con phải làm việc của Cha con hay sao?* (Lk. 2: 49) Nhưng dù dịch cách nào thì cả hai cũng đều đề cập đến một nghĩa duy nhất là thi hành Thánh Ý Chúa Cha, mục đích cuối cùng cuộc đời trần thế của Ngài, là chết cho thế gian được sống. Những lời nói trên nhắc nhở cho Đức Maria nhớ lại lời tiên tri Simêon khi hai ông bà đến Jerusalem dâng hài nhi Giêsu lên Thiên Chúa Cha như luật định... và *Mẹ Ngài thì vẫn canh cánh bên lòng những kỷ niệm này.* (Xem Lk. 2:50-51) Chúa cũng vẫn nhắc nhở các thánh tông đồ, *Chúng ta phải thực hiện công trình của Đấng đã sai Ta khi trời còn sáng.* (Jn. 9:4) *Ban ngày, chẳng có 12 giờ đó sao?* (Jn. 11:9) Giáo Hội dạy rằng chúng ta chỉ tới được thiên đàng qua ngã thập giá, nghĩa là đau khổ, mà cái đau khổ tối hậu đối với phạm nhân là sự chết. Chỉ có một ngã duy nhất đó mà thôi, không có ngã nào khác.

Lịch sử của loài người, hoặc hành trình của từng cá nhân chúng ta đều nằm giữa hai thái cực. Đầu đường là vườn địa đàng, kèm với tình bạn thắm thiết siêu phàm của Thiên Chúa đối với con người. Cuối đường là thiên đàng nơi không có nước mắt và đau khổ. Chặng giữa dài, ngắn khác nhau, phần nhiều chỉ là nước mắt, đau thương và chết chóc. Tuy vậy, cái chết chóc,

đau thương, và nước mắt không phải là những “sáng kiến” của 'Trời Xanh' dùng để hành hạ con người như nhiều người chủ trương.

Frank J. Sheed trong cuốn **Thần Học Vô Lòng** của ông đã định nghĩa sự chết như sau: “*Sự chết không có nghĩa là huỷ diệt đối với bất cứ ai trong chúng ta. Sự chết có nghĩa là trạng thái chia tay giữa linh hồn và thể xác, để rồi lại được kết hợp trở lại trong Ngày Phán Xét Cuối Cùng.*” Như vậy, thì trong sinh hoạt trần thế chúng ta cũng đã trải qua nhiều lần chia tay và xum họp. Có lẽ lần chia tay sợ hãi, buồn bã nhất trong đời là ngày mẹ đưa chúng ta vào lớp mẫu giáo. Mẹ đi rồi, ôi biết bao bơ vơ lạc lõng. Từ đó, còn biết bao lần chia tay sau này không đếm xuể, mỗi lần chia tay là mỗi lần buồn... Người Pháp nói: «Partir, c'est mourir un peu » ra đi là chết trong lòng một chút... Càng thân thiết càng buồn ra riết. Cái chết cũng là một sự ra đi, ra đi chờ ngày tái ngộ.

*Đi là chết trong lòng một chút
Là chết cho người ta yêu thương.
Ta để lại một chút vấn vương,
Ở mọi nơi và trong mọi lúc!*

*Lạy Chúa, xin ban cho các linh hồn được nghỉ ngơi đời đời, và được sáng soi vô cùng, đó là lời Giáo Hội cầu xin cùng Chúa cho các linh hồn trong tháng 11 hằng năm. Nghỉ ngơi chứ không phải tiêu diệt. Tiêu diệt là không còn có cơ hội trở về, thì kiếp người không còn nghĩa lý gì nữa, và như vậy thì làm sao cắt nghĩa được kiếp người và những biến cố xảy ra trong kiếp người? Những ai thuộc lứa tuổi bốn mươi trở lên chắc còn nhớ bài ca trong thánh lễ cầu hồn, *Dies irae, dies illa, solvet saeculum in favilla...* Ôi, ngày quyết định, ngày giận dữ, ngày mà vũ trụ tiêu tan, như David xưa đã từng tiên báo... Ngày giận dữ trong ý tác giả có lẽ là ngày công lý thần thiêng? Ngày nay người ta suy luận rằng Chúa là Tình Yêu thì làm sao Chúa có thể xử phạt được? Đùng vậy, Chúa không muốn ai phải chết cả, nhưng Chúa đã cho mọi người tự do nên phần phạt là do chính con người tự chọn. Mình tự đập đầu vào đá thì đầu mình bể chứ vách núi thì vô can. Công lý cũng là Tình Yêu đem trả lại cho những người bị đàn áp. Hội thánh không có ý gọi lên cảnh tượng đau thương này để gây sợ hãi cho chúng ta, nhưng để khơi dậy trong chúng ta lòng kính mến, cậy trông, hy vọng và bình an trong Thiên Chúa Cứu Độ. “*Vì thế, anh em thân mến, trong khi mong đợi ngày đó, anh em phải cố gắng sao cho Thiên Chúa thấy anh em tinh tuyền, không chi đáng trách và sống bình an.*” (2 Phêrô 3: 14)*

Ngày nay, sự chết là một vấn đề tự nhiên đối với mọi tạo vật. Nhưng khi Thiên Chúa tạo dựng con người theo hình ảnh của Ngài thì không có bóng dáng sự chết. Kinh thánh nhắc nhở chúng ta rằng cái chết đến với thể gian qua ngã tội lỗi, cho nên Kitô hữu cũng như mọi người, khi nhìn cái chết cũng có những cảm tưởng bồn chồn, lo lắng, sợ hãi. Tuy nhiên trạng thái tử vong này là nguyên nhân cho Kitô hữu chúng ta coi đó như một sự đoạn tuyệt với quá khứ. Đoạn tuyệt không phải là chối bỏ quá khứ, nhưng là biến đổi nó thành một cái mới trong cuộc sống mai sau. Cái chết nhìn dưới ánh sáng Tình Thương Cứu Độ của Chúa không còn là một đề tài cấm kỵ nữa vì Thiên Chúa đã biến đổi sự chết thành phục sinh vinh quang của Chúa Giêsu. Sự chết được biến đổi bằng tình thương như thế trở thành lối đi dẫn đến sự sống. Sách Khải huyền, đoạn 14, câu 13 viết, “*Và tôi nghe có tiếng từ trời phán rằng, 'Người hãy viết : ngay từ bây giờ, phúc thay cho người đã chết trong Chúa !' Thần khí phán, 'Phải, họ sẽ được nghỉ ngơi, không còn vất vả nhọc nhằn nữa, vì các việc họ làm hằng đi theo họ.'*” Con sâu xấu xí chuyển sang trạng thái huy hoàng của con bướm qua ngã con nhộng nằm trong cái kén cho ta một hình ảnh hết sức khiêm nhường và mù mờ của sự sống mới do tình thương cứu độ của Đức Kitô dành cho chúng ta qua ngã 'chị chết'. Xem đó thì đời sống đức tin dần dần đưa ta đến việc chấp nhận lòng triu mến không thể tưởng tượng nổi của Thiên Chúa đối với chúng ta. Là chi thể của Đức Kitô nghĩa là chúng ta chết mỗi ngày đối với chính mình để được sống lại mỗi ngày với Người. Mỗi ngày chúng ta phải để cho quyền năng Thiên Chúa cắt bỏ những giây mơ rã má ràng buộc chúng ta

với cái tôi ích kỷ, lỳ lợm, kiêu căng của mình. Đó là thập giá của chúng ta mỗi ngày. Nhưng đó lại cũng là ân phúc lớn nhất của chúng ta mỗi ngày. Kẻ thù cuối cùng sẽ được chinh phục, là sự chết. “*Hỡi tử thần, đâu là chiến thắng của ngươi?*” (1 Co. 15: 55) Martha thưa với Chúa,

- *Lạy Thày, nếu Thày có mặt ở đây thì em con không chết...*
- *Em chị sẽ sống lại!*
- *Vâng, con biết em con sẽ sống lại trong ngày sau hết.*
- *Ta là sự sống lại và là sự sống, ai tin Ta, dù đã chết cũng sẽ được sống lại, ai sống mà tin vào Ta thì sẽ không bao giờ chết! Chị có tin như vậy không? (Jn. 11:25-26)*

Khi Chúa Giêsu nói chúng ta phải chết để được sống, phải 'thua' mới thắng (xem Mk. 8:38....) thì không phải Chúa chỉ nói cho chúng ta mà thôi, mà Chúa còn nói cho chính Ngài nữa. Dân Do Thái đoạn tuyệt với quá khứ nô lệ đã phải vượt qua Biển Đỏ, để rồi được nhận lãnh một giao ước mới trên núi Si-nai. Đức Giêsu cũng vậy, Ngài cũng chịu chết, vì tình yêu cứu độ đòi hỏi một sự hy sinh tuyệt đối; một tặng phẩm vô giá cho người mình yêu. Chúng ta không muốn yêu kiểu ấy. Chúng ta né tránh thập giá, và khi Chúa tự nguyện vác thập giá thì chúng ta đã phụ họa cùng với thánh Phêrô để can ngăn Chúa.

Sách Gương Chúa Giêsu (GCG) chương 23 đoạn 1 viết, *Nếu bạn không chuẩn bị hôm nay thì ngày mai làm sao sẵn sàng được?* Ngày mai là một ngày bất định. Bạn có chắc rằng ngày mai bạn còn sống không? Cách đây ít năm, gia đình người em họ tôi chuẩn bị đi Mỹ. Vé máy bay đã cầm trong tay, nhà đã trao cho chính phủ, đồ đạc đã đem gửi ngoài sân bay, chỉ còn đi từ già bà con bạn bè là ngày mai lên đường... Tối hôm đó, người vợ vì quá xúc động, ngất đi và chết...

Sáng dậy, hãy tưởng tượng mình không sống được đến tối, và chiều tà, đừng tự hứa gì cho ngày mai... vậy hãy sẵn sàng và hãy sống thế nào để cái chết không bất gặp mình chưa chuẩn bị... (xem G.L.C.G, ch. 23, đoạn 3) Sự chết là một phần thâm thấu trong gia nghiệp của chúng ta. Cái chết là biểu hiệu quyền lực định mệnh của tội lỗi, nhưng Chúa Giêsu đã biến cả cái chết thành một hành động hoàn toàn phó thác và tuyệt đối tin tưởng vào Tình Yêu Thiên Chúa... vì Thiên Chúa có quyền năng tạo dựng và có quyền năng tái tạo. Là Kitô hữu lúc nào chúng ta cũng phải cố gắng vượt lên trên sự sợ hãi tự nhiên do sự chết gây ra để sống một cuộc sống siêu nhiên đặt nền tảng trên tình yêu và phó thác.

Bằng bạc trong Kinh thánh chỗ nào cũng có những lời nhắc nhở dân Chúa hãy nhớ đến ngày cánh chung, cho cá nhân cũng như cho loài người. Càng sẵn sàng, càng dễ chấp nhận cái chết. Một trong những kinh nguyện xưa kia cha mẹ chúng ta vẫn đọc là *Lạy Đức Chúa Giêsu, Chúa định cho con phải chết thế nào, cách nào, và trong giờ chết, con phải chịu phiền sầu đau đớn khốn cực bao nhiêu, thì nay con xin vui lòng theo Ý Chúa con, mà vâng chịu như làm vậy. Amen.*

Trong thời kỳ chiến tranh Việt Pháp, một linh mục bị thiên hạ vu cho là phản quốc nên bị Việt Minh săn đuổi bèn gót trong rừng già. Biết chắc thế nào cũng bị hại, ngài vừa tìm cách thoát thân vừa đọc kinh trên đây suốt ngày hôm đó, chỉ cách kẻ địch chừng vài chục mét thôi. Cuối cùng thì Chúa đã cho ngài tai qua nạn khỏi để kể lại chứng tá này.

Phó dâng hoàn toàn là một hành động khôn ngoan, vì lúc nào cũng đứng về phe 'Chiến Thắng'. Phó dâng là một thái độ tin yêu tuyệt đối của trẻ thơ đối với cha mẹ nó, vì ngay cả số tóc trên đầu các con cũng đã được đếm... (Lk. 12: 7) Chúa không bao giờ hủy diệt những gì Ngài đã tạo ra với biết bao yêu thương...

Dù hiểu thế nào về cái chết, chúng ta cũng không nên quên sự trở lại vinh quang của Chúa Giêsu. Nhưng vấn đề là khi nào thì ngày ấy đến.

Ngày xưa, khi du lịch thánh địa, bác sĩ Alexander Findlay đang trên đường đến một làng Do Thái bỗng ông nhìn thấy một đám rước gồm mười cô gái ăn mặc lịch sự, vừa đi vừa ca múa trên đường làng. Hướng dẫn viên du lịch cho hay đó là các cô phù dâu đến hỗ trợ cô dâu chờ chàng rể đến để nhập tiệc. Theo truyền thống, khi chàng rể đến, thì đám phù dâu ra đón chàng ta về nhà cô dâu. Bác sĩ cũng được cho hay rằng theo tập tục xưa thì chàng rể cố giữ bí mật giờ mình tới. Đôi khi anh chàng chờ đến nửa đêm mới xuất hiện để tạo yếu tố bất ngờ cho phe cô dâu. Đưa chàng rể đến gặp cô dâu giữa đêm khuya là một cảnh hội ngộ gây nhiều cảm xúc khó quên.

Chắc Chúa Giêsu đã dùng bối cảnh này để nói dụ ngôn 5 cô trinh nữ khôn ngoan và 5 cô trinh nữ khờ dại. Chúa muốn nhắn nhủ chúng ta là ngày giờ Ngài đến sẽ không ai ngờ được... vậy tốt hơn cả là hãy sẵn sàng, và sự sẵn sàng đúng nghĩa nhất là chấp nhận ngày Chúa đến, không phải để lẩn trốn, mà để nói cùng tiên tri Simêon rằng, *Muôn lạy Chúa, giờ đây theo lời Ngài đã hứa, Xin để tôi tớ này được bình an ra đi.* (Lk. 2: 29)

Vậy thì sự chết chỉ là một giai đoạn vượt qua để vĩnh viễn kết hợp với Tình Yêu nếu chúng ta chấp nhận và sống tin mừng của Chúa, hoặc để vĩnh viễn chia tay với tình Yêu nếu chúng ta gạt bỏ tin mừng của Chúa. Đức Mẹ hôn xác lên trời cho ta rất nhiều hy vọng và an ủi. Đáng lẽ đó cũng là phần số của chúng ta nếu tổ tông không phạm tội... nhưng tổ tông đã phạm tội, cho nên Công Lý đã đem cái chết vĩnh viễn không lối thoát đến cho loài người. Tuy nhiên Tình Yêu đã vì loài người mà chiến thắng sự chết, mở cho chúng ta một lối thoát. Điều tất yếu cuối cùng là hạ mình xuống trước mặt Chúa, để cùng với thánh Phanxicô khó khăn mà ca tụng Chúa rằng,

*Tôn vinh Chúa, Đáng tác tạo Tử Thân,
Kiếp phù sinh không ai hòng thoát khỏi,
Vô phúc những ai lâm chung mắc phải tội tình.
Hạnh phúc kẻ giờ đây tròn thánh ý
Sẽ không lo phải chết đời đời.*
Trích bài ca CHI CHẾT của thánh Phanxicô khó khăn.

*Louis Lê Xuân Mai
Mùa Chay Thánh 2014*